TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ T** **TỈNH PHÚ YÊN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 174/2023/QĐST-HNGĐ	*T, ngày 04 tháng 8 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN TẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA TẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 201/2023/TLST-HNGĐ ngày 25 tháng 5 năm 2023, giữa:

Nguyên đơn: Anh Nguyễn Thành P, sinh năm 1983; Địa chỉ: 36 …, phường .., thành phố T, tỉnh Phú Yên.

Bị đơn: Chị Cao Trần Yến T, sinh năm 1983; Địa chỉ: 36 .., phường .., thành phố T, tỉnh Phú Yên.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 và Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 28 tháng 7 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc Tận tình ly hôn và thoả Tận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 28 tháng 7 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả Tận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự Tận tình ly hôn giữa: Anh Nguyễn Thành P, sinh năm 1983 và chị Cao Trần Yến T, sinh năm 1983.

2. Công nhận sự thoả Tận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung: Giao 02 *(hai)* con chung tên là Nguyễn Cao Phương H, sinh ngày 29/12/2006 và Nguyễn Cao Phương N, sinh ngày 08/02/2011 cho chị Cao Trần Yến T tiếp tục trông nom, chăm sóc, giáo dục và nuôi dưỡng (hiện nay 02 *(hai)* cháu đang sống với chị T). Anh Nguyễn Thành P tự nguyện cấp dưỡng nuôi con 5.000.000 đồng ***(****năm triệu đồng)*/tháng x 02 *(hai)* cháu = 10.000.000 đồng *(mười triệu đồng),* thời gian cấp dưỡng kể từ tháng 07/2023 và chấm dứt khi phát sinh một trong các điều kiện được quy định tại Điều 118 Luật hôn nhân và gia đình.

Bên không trực tiếp nuôi con được quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Trường hợp cần thiết có thể yêu cầu thay đổi người nuôi con và mức cấp dưỡng.

Về tài sản chung: Anh Nguyễn Thành P và chị Cao Trần Yến T thống nhất tự thỏa thuận giải quyết nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Anh Nguyễn Thành P tự nguyện chịu số tiền 150.000 đồng *(một trăm năm mươi nghìn đồng)* án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm và 150.000 đồng *(một trăm năm mươi nghìn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm về phần cấp dưỡng nuôi con định kỳ nhưng được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng *(ba trăm nghìn đồng)* đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0008184 ngày 23/5/2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố T, tỉnh Phú Yên nên đã thi hành xong.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa Tận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Phú Yên;
- VKSND Tp. T;
- Chi cục THADS Tp. T;
- Các đương sự;
- UBND phường .., Tp T;
(Số 48, quyển số 01/2006)
- Lưu hồ sơ vụ án.

Huỳnh Thị Tân Sang